TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2019/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 05 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 300/2018/TLST- DS ngày 28 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: 1/. Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1971.

2/. Anh Lê Quốc K, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã H, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng T có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị H số tiền vay còn nợ 60.000.000đ (sau mươi triệu đồng) và số vàng vay còn nợ 20 (hai mươi) chỉ vàng 24k.

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị H có nghĩa vụ nộp 1.650.000đ (*một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.000.000đ (hai triệu đồng) theo biên lai thu số 0015080 ngày 28/12/2018 tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện O, còn lại 350.000đ (ba trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả cho bà H.

Bà Nguyễn Thị Hồng T có nghĩa vụ nộp 1.650.000đ (một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

(Vàng làm cơ sở tính án phí 3.600.000đ/01chỉ/24k).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự**.**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện O;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Bá Phúc